

ÔN TẬP CUỐI KÌ II

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi. (5 điểm)

Đọc một trong năm đoạn văn (thơ) sau và trả lời câu hỏi:

1. Đường đi Sa Pa (từ *Xe chúng tôi đến lướt thướt liễu rủ*)

Trả lời câu hỏi: Đường đi Sa Pa được tả trong đoạn văn có gì đẹp?

2. Ăng-co Vát (từ *Toàn bộ khu đền đến các ngách*)

Trả lời câu hỏi: Phong cảnh khu đền vào lúc hoàng hôn có gì đẹp?

3. Con chuồn chuồn nước (từ *Rồi đột nhiên đến cao vút*)

Trả lời câu hỏi: Cảnh quê hương hiện lên dưới tầm cánh chú chuồn chuồn nước đẹp như thế nào?

II. Đọc thầm và làm bài tập. (5 điểm)

Chính tôi có lỗi

Ngoài hành lang nhà ở của Vla-đi-mia I-lích Lê-nin, người chỉ huy đội bảo vệ điện Krem-li đặt một trạm gác. Các học sinh trường quân sự được phân công trực gác hằng ngày. Hôm ấy, một học sinh quân trẻ tuổi không biết mặt Lê-nin, được cử làm nhiệm vụ trực gác. Anh ta cản đường Lê-nin không cho vào và nghiêm nghị nói:

- Xin đồng chí cho xem giấy ra vào!

- Nhưng kia là cửa nhà tôi! – Lê-nin sừng sốt giờ tay chỉ.

- Tôi không biết. – Người gác cửa trả lời. – Tôi được lệnh không cho ai đi qua nếu không có giấy ra vào.

Lê-nin không tranh cãi, trở lại Sở chỉ huy lấy giấy ra vào để về phòng mình. Khi giao ban, anh học sinh quân báo cáo với đồng chí chỉ huy về việc đó. Tất nhiên, cả Sở chỉ huy đều biết câu chuyện ấy. Đồng chí chỉ huy nghiêm giọng hỏi anh học sinh quân:

- Cậu có biết cậu không cho ai vào không?

- Tôi không biết.

- Chủ tịch Hội đồng Ủy viên nhân dân Lê-nin đấy!

Anh học sinh quân đỏ mặt và bối rối. Ngay lúc đó, anh chạy đến xin lỗi Lê-nin. Lê-nin bình tĩnh và nghiêm trang nghe anh nói, duy trong khóe mắt lấp lánh những đốm lửa tươi vui. Nghe xong, Lê-nin ôn tồn nói:

- Không, đồng chí không có lỗi gì cả. Chỉ thị của chỉ huy trưởng là pháp lệnh. Chẳng lẽ tôi là Chủ tịch mà lại có thể vi phạm pháp lệnh hay sao? Chính tôi có lỗi, còn đồng chí đã giải quyết đúng.

(Theo Bô-rít Pô-lê-vôi)

Câu 1. Khi Lê-nin đi qua trạm gác để vào nhà, anh học sinh quân đã làm gì?

- A. Cản đường không cho vào và yêu cầu cho xem giấy tờ.
- B. Lễ phép mời Lê-nin vào nhà mà không cần xem giấy tờ.
- C. Đọc giấy tờ của Lê-nin và vui vẻ mời lãnh tụ vào nhà..
- D. Xem giấy tờ và không cho Lê-nin vào nhà.

Câu 2. Vì sao anh học sinh quân không để Lê-nin đi qua trạm gác?

- A. Vì Lê-nin không có giấy ra vào.
- B. Vì anh không nhớ rõ mặt Lê-nin.
- C. Vì anh không nắm được quy định.
- D. Vì anh không biết Lê-nin là ai.

Câu 3. Khi không được qua trạm gác để về nhà, Lê-nin đã hành động như thế nào?

- A. Đề nghị chỉ huy phê bình anh học sinh quân.
- B. Nói cho anh học sinh quân biết tên mình.
- C. Trờ lại Sở chỉ huy lấy giấy ra vào để về nhà.
- D. Đuổi việc anh học sinh quân vô lễ.

Câu 4. Vì sao khi nghe anh học sinh quân xin lỗi, trong khóe mắt Lê-nin lại “lấp lánh những ánh lửa tươi vui” ?

- A. Vì thấy anh học sinh quân đã nhận ra khuyết điểm và đến nhận lỗi.
- B. Vì thấy anh học sinh quân đã chấp hành pháp lệnh rất nghiêm túc.
- C. Vì thấy anh học sinh quân đã chấp hành mệnh của vị chỉ huy.
- D. Vì anh học sinh ngoan, biết nghe lời.

Câu 5. Câu chuyện muốn nói lên điều gì là chủ yếu?

- A. Lê-nin là người hiền từ và nhân hậu.
- B. Lê-nin rất tôn trọng nội quy chung.
- C. Đi qua trạm gác phải có giấy ra vào.
- D. Lê-nin là người vĩ đại, học cao hiểu rộng.

Câu 6. Dòng nào viết đúng các danh từ riêng trong bài?

- A. Vla-di mia I-lích Lê-Nin, Krem-li, Lê-Nin
- B. Vla-di-mia I-lích Lê-nin, Krem-li, Lê-nin
- C. Vla-di-Mia I-Lích Lê-nin, Krem-Li, Lê-nin
- D. Vla-Đi-Mia I-lích Lê-nin, Krem-Li, Lê-nin

Câu 7. Câu “Hôm ấy, một học sinh quân trẻ tuổi không biết mặt Lê-nin được cử làm nhiệm vụ trực gác.” có mấy danh từ chung?

- A.** 2 danh từ chung **B.** 3 danh từ chung **C.** 4 danh từ chung **D.** 5 danh từ chung

Đó là:

Câu 8.

- (1) Trong câu “Ngoài hành lang nhà ở của Vla-di-mia I-lích Lê-nin, người chỉ huy đội bảo vệ điện Krem-li đặt một trạm gác.”, bộ phận nào là chủ ngữ ?**
- A. Vla-di-mia I-lích Lê-nin B. người chỉ huy đội bảo vệ
C. người chỉ huy đội bảo vệ điện Krem-li D. Ngoài hành lang nhà ở
- (2) Bộ phận trạng ngữ trong câu trên trả lời cho câu hỏi nào?**
- A. Bao giờ? B. Ở đâu? C. Vì sao? D. Như thế nào?

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả Nghe – Viết. (5 điểm)

Chú mèo con

Mèo con nhảy một cái thật cao theo bướm, rồi cuộn tròn lăn lông lốc giữa sân cho đến lúc chạm bịch vào một gốc cau. “Rì rào, rì rào, con mèo nào mới về thế?”. Cây cau lắc lư chòm lá tit trên cao hỏi xuống. “Rì rào, rì rào, chú bé leo lên đây nào!”. Mèo con ôm lấy thân cau, trèo nhanh thoăn thoắt. “Rì rào, rì rào, ừ chú trèo khá đấy!”. Mèo con ngửa vuốt cào cào thân cau sồn sột. “Ấy, ấy! Chú làm xước cả mình tôi rồi. Để vuốt sắc mà bắt chuột chứ”.

II. Tập làm văn. (5 điểm)

Hãy tả một con vật mà em yêu thích.

Bài làm

